

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Số: 2139/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Bình, ngày 10 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản thuộc Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;

Căn cứ Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 60/2002/QĐ-UBND ngày 05/9/2002 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc thành lập Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản; Quyết định số 3123/QĐ-UBND ngày 05/9/2017 của UBND tỉnh về việc đổi tên Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản thành Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 43/2021/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh Quảng Bình ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, số lượng người làm việc, vị trí việc làm của tỉnh Quảng Bình; Quyết định số 14/2022/QĐ-UBND ngày 07/4/2022 của UBND tỉnh Quảng Bình sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều tại Quy định phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, số lượng người làm việc, vị trí việc làm của tỉnh Quảng Bình ban hành kèm theo Quyết định số 43/2021/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 2632/TTr-STP ngày 21/9/2022 và ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ tại Công văn số 1658/SNV-XDCQ&TCBC ngày 20/9/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản thuộc Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ các quy định trước đây trái với quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tư pháp; Giám đốc Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- LĐ VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, NCVX.



CHỦ TỊCH

Trần Thắng



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản thuộc Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình**
(Kèm theo Quyết định số ~~139~~ **139**/QĐ-UBND ngày **10/10/2022**
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình)

Điều 1. Vị trí, chức năng

Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Tư pháp, do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập, có tư cách pháp nhân, có con dấu, trụ sở và tài khoản riêng. Trung tâm chịu sự quản lý nhà nước của Sở Tư pháp, của Ủy ban nhân dân tỉnh và sự quản lý, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Cục Bỏ trợ tư pháp, Bộ Tư pháp theo quy định của pháp luật.

Trung tâm có chức năng tổ chức hoạt động đấu giá các loại tài sản theo quy định của pháp luật và thực hiện một số dịch vụ đấu giá theo quy định của Luật đấu giá tài sản và các văn bản khác có liên quan. Trung tâm hoạt động theo nguyên tắc tự bảo đảm một phần chi thường xuyên trên cơ sở sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước cấp, nguồn thu từ dịch vụ đấu giá tài sản và các nguồn thu hợp pháp khác (nếu có) và áp dụng cơ chế tự chủ theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Nhiệm vụ

a) Tổ chức đấu giá tài sản theo nguyên tắc, trình tự, thủ tục quy định tại Luật đấu giá tài sản và chịu trách nhiệm về kết quả đấu giá tài sản đối với các loại tài sản sau:

- Tài sản nhà nước theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước;
- Tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân theo quy định của pháp luật;
- Tài sản là quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai;
- Tài sản bảo đảm theo quy định của pháp luật về giao dịch bảo đảm;
- Tài sản thi hành án theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự;
- Tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu sung quỹ nhà nước, tài sản kê biên để bảo đảm thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;
- Tài sản là hàng dự trữ quốc gia theo quy định của pháp luật về dự trữ quốc gia;

- Tài sản cố định của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp;

- Tài sản của doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản theo quy định của pháp luật về phá sản;

- Tài sản hạ tầng đường bộ và quyền thu phí sử dụng tài sản hạ tầng đường bộ theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng và khai thác kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

- Tài sản là quyền khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản;

- Tài sản là quyền sử dụng, quyền sở hữu rừng sản xuất là rừng trồng theo quy định của pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng;

- Tài sản là quyền sử dụng tần số vô tuyến điện theo quy định của pháp luật về tần số vô tuyến điện;

- Tài sản là nợ xấu và tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu của tổ chức mà Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ do Chính phủ thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật;

- Tài sản khác mà pháp luật quy định phải bán thông qua đấu giá.

- Tài sản thuộc sở hữu của cá nhân, tổ chức tự nguyện lựa chọn bán thông qua đấu giá theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật đấu giá tài sản.

b) Ban hành Quy chế cuộc đấu giá tài sản theo quy định của Luật Đấu giá tài sản và quy định khác của pháp luật liên quan;

c) Tổ chức cuộc đấu giá liên tục theo đúng thời gian, địa điểm đã thông báo, trừ trường hợp bất khả kháng;

d) Yêu cầu người có tài sản đấu giá giao tài sản và các giấy tờ liên quan đến tài sản đấu giá cho người mua được tài sản đấu giá; trường hợp được người có tài sản đấu giá giao bảo quản hoặc quản lý thì giao tài sản và các giấy tờ liên quan đến tài sản đấu giá cho người mua được tài sản đấu giá;

đ) Bồi thường thiệt hại khi thực hiện đấu giá theo quy định của pháp luật;

e) Thực hiện nghĩa vụ theo hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản;

f) Lập Sổ theo dõi tài sản đấu giá, Sổ đăng ký đấu giá;

g) Đề nghị Sở Tư pháp nơi tổ chức có trụ sở cấp, thu hồi Thẻ đấu giá viên;

h) Mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho đấu giá viên của Trung tâm theo quy định của Luật Đấu giá tài sản;

i) Báo cáo Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình danh sách đấu giá viên đang hành nghề, người tập sự hành nghề đấu giá tại Trung tâm;

k) Báo cáo Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình về tổ chức, hoạt động hàng năm hoặc trong trường hợp đột xuất theo yêu cầu;

l) Chấp hành các yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc kiểm tra, thanh tra;

m) Quản lý, sử dụng thù lao dịch vụ đấu giá tài sản và các khoản thu khác của Trung tâm theo quy định của pháp luật;

n) Phối hợp với các cơ quan liên quan để tổ chức hoạt động đấu giá tài sản theo thẩm quyền;

o) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và do Giám đốc Sở Tư pháp giao;

p) Quản lý viên chức, người lao động và tài chính, tài sản của Trung tâm theo quy định của pháp luật.

2. Về quyền hạn

a) Cung cấp dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định của Luật đấu giá tài sản;

b) Yêu cầu người có tài sản đấu giá cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin, giấy tờ có liên quan đến tài sản đấu giá;

c) Nhận thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản theo hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản;

d) Cử đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá;

đ) Thực hiện dịch vụ làm thủ tục chuyển quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản, quản lý tài sản và dịch vụ khác liên quan đến tài sản đấu giá theo thoả thuận;

e) Xác định giá khởi điểm khi đấu giá tài sản thuộc sở hữu của cá nhân, tổ chức tự nguyện lựa chọn bán thông qua đấu giá theo uỷ quyền của người có tài sản đấu giá;

f) Phân công đấu giá viên hướng dẫn người tập sự hành nghề đấu giá;

g) Đơn phương chấm dứt, huỷ bỏ hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản hoặc yêu cầu Toà án tuyên bố hợp đồng dịch vụ đấu giá vô hiệu theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định của Luật đấu giá tài sản;

h) Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản có Giám đốc, không quá 02 Phó Giám đốc và viên chức, nhân viên. Giám đốc Trung tâm phải là Đấu giá viên.

2. Giám đốc Trung tâm là người đứng đầu Trung tâm và là người đại diện theo pháp luật của Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Tư pháp và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm.

3. Phó Giám đốc là người giúp Giám đốc Trung tâm phụ trách, chỉ đạo một số lĩnh vực công tác do Giám đốc Trung tâm phân công; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Trung tâm vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc Trung tâm uỷ nhiệm thay Giám đốc Trung tâm điều hành các hoạt động của Trung tâm.

4. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với Giám

đốc, Phó Giám đốc, Đấu giá viên, viên chức, người lao động Trung tâm thực hiện theo quy định của pháp luật và theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ.

Điều 4. Số lượng người làm việc và hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP

1. Số lượng người làm việc của Trung tâm gồm: Số lượng người làm việc hưởng lương ngân sách Nhà nước, số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu dịch vụ đấu giá và Hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP được giao hàng năm trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng số lượng người làm việc và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho Sở Tư pháp.

2. Ngoài chỉ tiêu số lượng người làm việc được giao, căn cứ khả năng và nhu cầu của đơn vị, Trung tâm ký hợp đồng lao động để thực hiện một số loại công việc được pháp luật cho phép và phải bảo đảm theo đúng hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền, Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và các văn bản pháp luật khác có liên quan; đồng thời, phải báo cáo, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Tư pháp và trước pháp luật về việc thực hiện chế độ hợp đồng lao động.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm:

1. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm triển khai thực hiện. Đồng thời, thường xuyên rà soát và đề xuất Lãnh đạo Sở, trình Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình sửa đổi, bổ sung để phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật.

2. Bố trí, sử dụng viên chức, người lao động theo vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và phẩm chất, trình độ, năng lực nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác để hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

3. Bảo đảm chất lượng dịch vụ sự nghiệp công theo các tiêu chí, tiêu chuẩn do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định; thực hiện quy định công khai, trách nhiệm giải trình hoạt động của Trung tâm theo quy định của pháp luật./.


